

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số VB đến: **006255** ngày **14** tháng **4** năm 2014

Kèm theo hồ sơ công việc

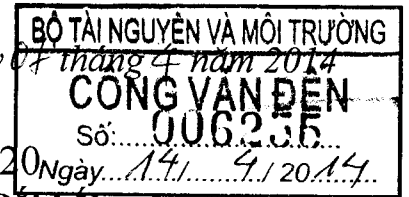
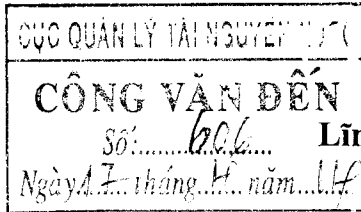
<p>KÍNH TRÌNH:</p> <p><input type="checkbox"/> Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ trưởng Nguyễn Mạnh Hiền</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Thứ trưởng Nguyễn Thái Lai</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ trưởng Trần Hồng Hà</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ trưởng Chu Phạm Ngọc Hiền</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ trưởng Bùi Cách Tuyến</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc</p>	<p>Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO BỘ</p> <p><i>ý je</i> <i>các đ/c Tuyến</i></p> <p><i>uu'</i></p> <p><i>16.4.2014</i></p>
<p>Kính chuyển:.....</p> <p>.....</p> <p>Đề nghị Đơn vị chủ trì, phối hợp với:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p><input type="checkbox"/> Trình Bộ phương án giải quyết</p> <p><input type="checkbox"/> Xử lý theo thẩm quyền của đơn vị</p> <p><input type="checkbox"/> Lưu và theo dõi</p> <p>Thời hạn giải quyết:.....</p> <p>KT.CHÁNH VĂN PHÒNG PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG</p> <p><i>Thuan</i></p> <p>Nguyễn Đức Thuận</p>	<p>Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ</p> <p><i>vptly bcs</i></p>

100

100

Số : 758 /STNMT-KHTC

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 4 năm 2014



KẾ HOẠCH 5 NĂM 2016 - 2020
Lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Công văn số 1596/UBND-TH ngày 14/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc báo cáo đánh giá tình hình kinh tế- xã hội.

Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011-2015 và xây dựng Kế hoạch 5 năm 2016-2020 cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011-2015.

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng Quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường là lĩnh vực nhạy cảm và phức tạp. Địa bàn rộng, số lượng cán bộ công chức, viên chức còn thiếu chưa tương xứng với chức năng nhiệm vụ được giao. Trong những năm qua thường xuyên nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường tạo điều kiện để Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành nhiệm vụ chính trị chuyên môn, cơ cấu tổ chức bộ máy từng bước được hoàn thiện và đã đạt được những kết quả nhất định.

1. Lĩnh vực đất đai.

Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất (2011-2015) cấp tỉnh, đã được Chính phủ phê duyệt; thẩm định quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) của 15/15 đơn vị hành chính cấp huyện; chỉ đạo, đôn đốc thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất (2011-2015) cấp xã.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 1550 quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng Xác định nhiệm vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội, Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011, Chỉ thị số 05/CT-Tg ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ là nhiệm vụ trọng tâm của ngành. Sở đã tập trung mọi nguồn lực, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan triển khai bằng nhiều giải pháp đồng bộ đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh và đã cấp 1140 ha đạt 93% diện tích cần cấp, trong đó cấp cho các tổ chức 720.196 ha đạt 99%, cấp cho các hộ gia đình cá nhân 419.853 ha đạt 90%. Năm 2013, theo Chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường phải xây dựng mô hình huyện mẫu về hệ thống đăng ký đất đai hoàn chỉnh hiện đại Sở đã chọn thị xã Buôn Hồ làm mô hình điểm đến hết năm 2013 đã hoàn thành toàn bộ bản đồ địa chính với diện tích 26.800 ha, kê khai cấp GCN được 91.194 thửa đạt 78,6 %, chấp dữ liệu được 65.297 thửa đạt

56,29%, Sở Tài nguyên và Môi trường Đây là kết quả tương đối cao so với các tỉnh trong cả nước và hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch Nhà nước giao.

Hoàn thành dự án tổng điều tra, kiểm kê đất lâm nghiệp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính cho toàn bộ đất lâm nghiệp.

Công tác quản lý đất đai tuy đã đạt được những kết quả nêu trên, song cũng còn một số hạn chế: việc thực hiện cấp giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân đạt tỷ lệ chưa cao; thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thị xã Buôn Hồ vẫn còn chậm, chưa đảm bảo yêu cầu. Công tác thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) của cấp huyện và cấp xã còn chậm so với kế hoạch. Cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai chưa được thường xuyên, thống nhất và đồng bộ. Việc xử lý nghĩa vụ tài chính của một số trường hợp xã hội hoá về giao đất cho thuê đất có mặt còn hạn chế.

2. Lĩnh vực môi trường

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực môi trường và Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 ban hành kế hoạch hành động khắc phục cơ bản hậu quả của chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2015, định hướng đến 2020 và tổ chức thực hiện.

Tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt 84 báo cáo đánh giá tác động môi trường và 40 đề án bảo vệ môi trường chi tiết;

Cấp 70 Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; thẩm định 99 lượt tờ khai và thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu cho các tổ chức.

Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện xử lý triệt để ô nhiễm và hoàn tất các thủ tục theo quy định và ban hành Quyết định Chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg đến nay tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để: 10/15 đơn vị.

Thực hiện chương trình quan trắc chất lượng môi trường hàng năm (3 đợt/năm) để đánh giá chất lượng môi trường của tỉnh.

Tổ chức thực hiện xây dựng chiến lược bảo vệ môi trường tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020.

3. Lĩnh vực khoáng sản

Tổ chức thẩm định, lập hồ sơ trình UBND tỉnh cấp 45 giấy phép hoạt động khoáng sản; phê duyệt trữ lượng báo cáo kết quả thăm dò đá xây dựng đối với 01 tổ chức.

Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn lập hồ sơ cho các đơn vị và tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động khoáng sản 10 khu vực khai thác đá Granit và chì, kẽm.

Tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện pháp luật khoáng sản cho các cơ quan, đơn vị tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Trong những năm qua Sở đã tăng cường công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản; kịp thời tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện pháp luật khoáng sản cho các cơ quan, đơn vị tổ chức trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo nhằm chấn chỉnh hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn mà trọng tâm là khai thác cát lòng sông, sét gạch ngói. Tuy nhiên việc kiểm tra đánh giá một số hồ sơ xin thăm dò khai thác mỏ chưa thật chặt chẽ; Công tác kiểm tra về hoạt động khoáng sản đã được chú trọng, song số cuộc kiểm tra còn thấp so với yêu cầu quản lý nhà nước của địa phương, chưa kiên quyết xử lý những vi phạm chậm được khắc phục của một số đơn vị trong hoạt động khoáng sản; chưa thực hiện được việc kiểm tra, thẩm định, đánh giá các báo cáo về hoạt động khoáng sản của các đơn vị, tổ chức trên địa bàn.

4. Lĩnh vực tài nguyên nước

Ban hành quyết định cấp 138 giấy phép về lĩnh vực tài nguyên nước cho các tổ chức, trong đó : 36 giấy phép thăm dò nước dưới đất, 62 giấy phép khai thác nước dưới đất, 12 giấy phép khai thác nước mặt, 09 giấy phép hành nghề khoan, 19 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. Kế hoạch năm 2014-2015 cấp được 100 giấy phép các loại.

Hoàn thành Dự án điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; dự án đánh giá mức độ biến đổi khí hậu và xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu; dự án xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Đắk Lắk. Triển khai thực hiện Dự án kè chống sạt lở suối Krông Kmar, huyện Krông Bông.

Tiếp nhận, quản lý và lưu trữ tài liệu đo đạc quan trắc mực nước của 02 trạm đo thủy văn Buôn Đray và Buôn triết.

Tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện pháp luật tài nguyên nước cho các cơ quan, đơn vị tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đất ngập nước thế giới; Ngày nước thế giới; Ngày Khí tượng thế giới, sự kiện Giờ trái đất.

Các hạn chế:

Luật tài nguyên nước chưa được thực hiện nghiêm; công tác quản lý tài nguyên nước vẫn còn nhiều tồn tại, thiếu đồng bộ và thống nhất giữa các ngành; việc kiểm tra giám sát các hoạt động về tài nguyên nước chưa chặt chẽ; xử lý vi phạm chưa triệt để. Hoạt động về tài nguyên nước không có giấy phép còn quá nhiều, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp (hồ đập thủy lợi, công trình nước sinh hoạt nông thôn), trong công nghiệp, bệnh viện, trường học...

Nhiều công trình xây dựng thiếu quy hoạch, kế hoạch; đầu tư không đồng bộ; việc thẩm định xét duyệt dự án chưa toàn diện, thiếu chặt chẽ, phần lớn không có hạng mục khai thác, sử dụng nguồn nước hoặc hệ thống xử lý nước thải.

5. Lĩnh vực cải cách hành chính.

Tiếp tục rà soát bộ thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nhằm đơn giản hoá, phát hiện những thủ tục, văn bản không phù hợp, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của thủ tục hành chính và đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 23/5/2013, về việc công bố thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, theo đó bãi bỏ 32 thủ tục hành chính và bổ sung 15 thủ tục hành chính. Hiện Sở đang rà soát bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện về lĩnh vực tài nguyên và môi trường để phù hợp với VBQPPL của Nhà nước cấp trên và tình hình thực tế của địa phương.

Thực hiện Quyết định 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương, năm 2013 Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong dịch vụ hành chính công tại Sở gồm 49 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: đất đai, đo đạc bản đồ, tài nguyên nước - KTTV, địa chất khoáng sản, bảo vệ môi trường. Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001 – 2008 trong giải quyết thủ tục hành chính. Thông qua thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001 – 2008 trong giải quyết thủ tục hành chính, ý thức trách nhiệm, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân của công chức được nâng cao, thời gian giải quyết hồ sơ được rút ngắn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận các thủ tục hành chính, không để xảy ra tình trạng gây phiền hà, quan liêu, sách nhiễu của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân. Kết quả năm 2013 Sở đã tiếp nhận 514 hồ sơ, trong đó đã giải quyết đúng hạn 497 hồ sơ, hiện còn 14 hồ sơ đang trong thời hạn giải quyết.

II. Nhiệm vụ, kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016-2020.

Nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, trước hết là về con người, về vốn, về tài nguyên đất, rừng, thủy năng và các khoáng sản để đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; gắn chặt với bảo vệ môi trường sinh thái, giải quyết các vấn đề xã hội, giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người lao động, cải thiện cơ bản đời sống nhân dân; góp phần giảm nghèo, rút ngắn khoảng cách giàu nghèo giữa các cộng đồng dân cư, giữa các vùng và thực hiện công bằng xã hội. Quyết định 87/2009/QĐ-TTg ngày 17/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và Kế hoạch 5 năm 2011 – 2015 của tỉnh Đắk Lắk đã xác định mục tiêu, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực. Với mục tiêu cơ bản đặt ra, trong giai đoạn 5 năm 2016-2020 cần tập chung thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Lĩnh vực quản lý đất đai

Đẩy mạnh việc đo đạc lập bản đồ địa chính gắn liền với việc lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo tiến độ đã được phê duyệt, bảo đảm hoàn thành cơ bản việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, kinh phí thực hiện nhiệm

vụ trên do Trung ương hỗ trợ 70% còn lại do ngân sách địa phương đảm bảo không thấp hơn 10% tổng số thu từ đất của tỉnh.

Xây dựng và thực hiện dự án đánh giá thoái hóa đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Hoàn thành lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối năm 2016 - 2020

Điều tra xây dựng bảng giá đất năm 2016 và các năm tiếp theo điều tra điều chỉnh bảng giá đất hàng năm.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên khác hàng năm theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Lĩnh vực môi trường

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về môi trường đặt ra của cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng theo tinh thần nghị quyết hội nghị của tỉnh đề ra.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tham gia xây dựng và thực hiện chính sách và các chương trình quốc gia về bảo vệ môi trường.

Sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, giữ cân bằng sinh thái, bảo vệ và phát huy giá trị đa dạng sinh học, các khu bảo tồn thiên nhiên và vườn quốc gia

Tổ chức ký kết và triển khai chương trình phối hợp hoạt động bảo vệ môi trường với 08 tổ chức chính trị - xã hội; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND cấp huyện, sở, ban, ngành tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về môi trường hàng năm

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường hàng năm

Vận hành liên tục quan trắc môi trường hàng năm, lập báo cáo hiện trạng môi trường 5 năm theo quy định.

3. Lĩnh vực khoáng sản

Hoàn thành nhiệm vụ lập bản đồ khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường đầu tư kinh phí từ ngân sách Trung ương để điều tra địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất tai biến, địa chất môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, vì khả năng ngân sách của địa phương không có khả năng thực hiện nhiệm vụ này.

4. Lĩnh vực tài nguyên nước

Điều tra, đánh giá nguồn nước mặt, nước dưới đất phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều tra, đánh giá hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước.

Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước, về khí tượng thủy văn của tỉnh phục vụ các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Phối hợp với ủy ban sông Mê Kông Việt Nam về việc xây dựng, bổ sung mạng quan trắc nước sông Srepok, tham gia việc thành lập tổ chức quản lý lưu vực sông Sê San-Srepok theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

5. Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu.

Triển khai các kế hoạch hành động làm giảm nhẹ ảnh hưởng của BĐKH đối với tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện các dự án thuộc chương trình quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

Truyền thông nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu đối với mọi tầng lớp trong xã hội.

Tăng cường năng lực tổ chức, quản lý thực hiện Chương trình tại địa phương.

Trên đây là nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 lĩnh vực tài nguyên và môi trường và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 của những nhiệm vụ chủ yếu cần phải thực hiện của ngành tài nguyên và môi trường của tỉnh Đắk Lắk./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh Đắk Lắk
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Giám đốc Sở, các Phó GD
- Lưu VT, KHTC



GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Lam